

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NH
TỈNH A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 56/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 31-12-2024

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NH, TỈNH A

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh T.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Võ Thành C;
- Ông Nguyễn Hoàng Đ.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Quốc K, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố NH.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố NH, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 257/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 127/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 13 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Mỹ Tr, sinh năm 2004.

Địa chỉ: ấp BC, xã BT, thành phố NH, tỉnh A.

- Bị đơn: Anh Trương Nhựt H, sinh năm 1999.

Địa chỉ: ấp BC, xã BT, thành phố NH, tỉnh A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 04/10/2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Mỹ Tr trình bày:

Vào năm 2022, chị và anh Trương Nhựt H được sự chấp thuận của hai bên cha mẹ cho anh chị đi đến hôn nhân và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã BT, thành phố NH, tỉnh Đồng Tháp. Sau khi cưới anh chị sống hạnh phúc và có được một người con. Tuy nhiên, cuộc sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, gây gổ, bất đồng quan điểm sống, mặc dù cho cơ hội hàn gắn nhưng không được. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không có, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Về tình cảm: Chị yêu cầu được ly hôn với anh Trương Nhựt H.
- Về con chung: Có 01 con chung tên Trương Hải Y, sinh ngày 09/11/2022, hiện nay con đang được chị nuôi dưỡng, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh Trương Nhựt H cấp dưỡng.
- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- ***Bị đơn anh Trương Nhựt H vắng mặt và không có văn bản ý kiến trình bày gửi cho Tòa án.***

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

- Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ kiện Ly hôn, tranh chấp về nuôi con nên thuộc thẩm quyền của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Trương Nhựt H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, chị Trần Mỹ Tr đồng ý xét xử vắng mặt anh Trương Nhựt H. Vì vậy căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Trương Nhựt H.

[2] *Về nội dung vụ án:* Xét yêu cầu của chị Trần Mỹ Tr yêu cầu ly hôn với anh Trương Nhựt H, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Về hôn nhân: Chị Trần Mỹ Tr và anh Trương Nhựt H kết hôn vào năm 2022, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã BT, thành phố NH, tỉnh Đồng Tháp. Sau khi cưới vợ chồng chị sống hạnh phúc, tuy nhiên sau đó cuộc sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, gây gổ, bất đồng quan điểm sống và đã ly thân nhau. Chị Trần Mỹ Tr cho rằng giữa chị và anh Trương Nhựt H không còn tình cảm và không thể nào sống với nhau được nữa, yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trương Nhựt H. Do anh Trương Nhựt H không có văn bản ý kiến gửi cho Tòa án và không cung cấp tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nên căn cứ vào tài liệu, chứng cứ chị Trần Mỹ Tr cung cấp, Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật. Từ phân tích trên, xét thấy tình cảm giữa anh, chị không còn, mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Mỹ Tr.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trương Hải Y, sinh ngày 09/11/2022, hiện nay con đang được chị Tr nuôi dưỡng, chị Tr yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh Trương Nhựt H cấp dưỡng. Xét thấy,

hiện nay con còn nhỏ và đang sống chung với chị Tr, chị Tr cũng cam kết đủ điều kiện kinh tế nuôi con, để đảm bảo cuộc sống và sự phát triển bình thường về mặt T sinh lý cho cháu nên tiếp tục giao cháu cho chị Tr tiếp tục nuôi là phù hợp, anh Trương Nhật H không cấp dưỡng nuôi con do chị Tr tự nguyện không yêu cầu. Chị Trần Mỹ Tr cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Trương Nhật H trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Trần Mỹ Tr cam kết tài sản chung vợ chồng không có, không có ý định tẩu tán tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về nợ chung: Chị Trần Mỹ Tr cam kết không có, không có ý định né tránh nghĩa vụ trả nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Mỹ Tr phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, khoản 4 Điều 91, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 53, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Mỹ Tr. Chị Trần Mỹ Tr được ly hôn với anh Trương Nhật H.

2/ Về con chung: Chị Trần Mỹ Tr được tiếp tục nuôi con tên Trương Hải Y, sinh ngày 09/11/2022, hiện nay con đang được chị Tr nuôi dưỡng, anh Trương Nhật H không cấp dưỡng nuôi con do chị Trần Mỹ Tr tự nguyện không yêu cầu. Chị Trần Mỹ Tr cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Trương Nhật H trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

3/ Về tài sản chung: Chị Trần Mỹ Tr cam kết tài sản chung vợ chồng không có, không có ý định tẩu tán tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

4/ Về nợ chung: Chị Trần Mỹ Tr cam kết không có, không có ý định né tránh nghĩa vụ trả nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Trần Mỹ Tr nộp 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai số 0012071 ngày 16 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NH, chị Trần Mỹ Tr không phải nộp thêm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. NH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh T